

ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH HẢI
CHI BỘ CÔNG AN

-----o0o-----

BÀI DỰ THI
BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG
CỦA ĐẢNG LẦN THỨ TƯ, NĂM 2024



Đơn vị: Chi bộ Công an - Đảng bộ xã Vĩnh Hải

BÀI DỰ THI
CHỦ ĐỀ: BẢO VỆ, KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ VÀ Ý NGHĨA THỜI ĐẠI
CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ cùng với sự phát triển bùng nổ của Internet và không gian mạng, các vấn đề phức tạp nảy sinh từ mặt trái của kinh tế thị trường; các thế lực thù địch, phản động, chống đối trong và ngoài nước đã và đang dùng “trăm phương, nghìn kế” để bôi nhọ, phủ định, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các thế lực thù địch cho rằng Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã lỗi thời (bởi vì họ cho rằng chủ nghĩa Mác-Lênin ra đời từ những điều kiện kinh tế - xã hội của thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX nên không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay; CNXH hiện thực được xây dựng theo học thuyết của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin ở Liên Xô, các nước Đông Âu đã bị sụp đổ; điều kiện kinh tế và xã hội ở các nước tư bản phát triển hiện nay được cải thiện rất nhiều so với ở các nước đi theo con đường XHCN, do đó CNTB là ưu việt...). Hiện nay, trong công cuộc phát triển đất nước ta bên cạnh những thuận lợi, cơ hội thì cũng còn xuất hiện nhiều khó khăn, thách thức như: những hạn chế, khuyết điểm trong công tác Xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước vẫn còn tồn tại, có những khuyết điểm chưa, chậm được khắc phục kịp thời; tình hình thế giới biến đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường; sự tấn công của các thế lực thù địch và phản động ngày càng tinh vi hơn; còn một bộ phận cán bộ, đảng viên do thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bản lĩnh chính trị nên có sự dao động về hệ tư tưởng, về chủ nghĩa xã hội, về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận thức của một số ít cán bộ, đảng viên có sự mơ hồ, không phân biệt đúng - sai ở tầm quan điểm về những vấn đề lớn, như đánh giá về bản chất của thời đại, về chủ nghĩa tư bản (CNTB), về CNXH, về chủ nghĩa Mác-Lênin, về nguyên nhân sự sụp đổ của Liên Xô, về thời kỳ quá độ và định hướng XHCN ở nước ta, về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... Vì vậy, hơn lúc nào hết, việc tiếp tục đi sâu nghiên cứu, vận dụng, bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới đang trở thành nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng hiện nay.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ công cuộc đổi mới, công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; đồng thời đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, những luận điệu xuyên tạc, bịa đặt, thông tin xấu độc, cố tình bôi xấu cán bộ, đảng viên, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ đoàn kết, gây mất niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân...

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị xác định rõ: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị-xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của từng cán bộ, đảng viên”.

Thời gian qua các thế lực thù địch tìm đủ mọi cách phá hoại, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, công kích nền tảng tư tưởng của Đảng mục đích làm giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Trước tình hình đó, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa sống còn trong bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lê-nin”. Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, năm 1991, trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, năm 2016, Đảng ta xác định: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam”. Tại

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh”.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân tiến hành đấu tranh giành chính quyền, đập tan xiềng xích đô hộ hơn 80 năm của thực dân Pháp, khai sinh ra Nhà nước dân chủ công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á, tiếp đến là hai cuộc kháng chiến trường kỳ để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc, đưa đất nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sau 35 năm đổi mới, nước ta luôn giữ vững ổn định chính trị, xã hội; đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế như ngày nay... Từ điều kiện thực tiễn của cách mạng, Đảng ta đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh để đưa cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đó là minh chứng sống động và thuyết phục, khẳng định tính đúng đắn của cách mạng Việt Nam trong việc lựa chọn con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên hiện nay, các thế lực thù địch và phản động đang ra sức đẩy mạnh chống phá Đảng ta, đặc biệt là trên mặt trận tư tưởng, chính trị; một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, nhận thức không đúng về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh càng khiến cho việc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch gặp nhiều khó khăn, như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”. Các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với âm mưu hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam, bằng các thủ đoạn, như: Xuyên tạc, hạ thấp, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lê-nin; Tập trung công

kích, xuyên tạc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Bóp méo, hạ thấp, phủ nhận thành quả đổi mới của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng... Các thế lực thù địch, chúng đã xuyên tạc, chống phá đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta. Các thế lực thù địch âm mưu làm cho nền kinh tế nước ta phát triển lệch định hướng xã hội chủ nghĩa. Chúng bóp méo các nguyên lý kinh tế cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đối lập định hướng xã hội chủ nghĩa với phát triển kinh tế thị trường..., tạo ra nền tảng vật chất, xã hội hình thành nền “chính trị dân chủ” và “xã hội dân sự” kiểu tư bản chủ nghĩa. Trong lĩnh vực văn hóa, chúng lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá cách mạng Việt Nam; gieo rắc tư tưởng sùng bái lối sống, văn hóa phương Tây; o bế các cây viết, khuynh hướng, xu hướng văn hóa - văn nghệ cực đoan, phản động; phát tán những tác phẩm cổ vũ sự chống đối, xúc phạm những giá trị văn hóa truyền thống, đòi “giải thiêng thần tượng”, “hạ bệ thần tượng”. Các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền để lôi kéo, dụ dỗ một bộ phận quần chúng thực hiện các hành vi chống đối chính quyền; tìm cách khoét sâu vào những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để bóp méo, xuyên tạc, tạo ra sự hoài nghi, lung lay trong tư tưởng của đảng viên và nhân dân ta.

Tiếp tục đẩy mạnh, có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Thời gian qua, công tác đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đã đạt được những kết quả tích cực. Ban chỉ đạo 35 các cấp được thành lập, cùng với cơ quan thường trực, lực lượng nòng cốt, lực lượng chuyên sâu, lực lượng tham gia đấu tranh ở từng cấp đã hoạt động hiệu quả, góp phần làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, trước âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, nham hiểm, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Cần chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm hoạt động chống phá của các đối tượng để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, cơ hội

chính trị. Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay cần có những nội dung, phương thức phù hợp với từng thời điểm, giai đoạn nhất định. Trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch đang ra sức lợi dụng internet, mạng xã hội để chống phá, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, bởi vậy, ngoài hình thức đấu tranh truyền thống, cần bổ sung những hình thức đấu tranh mới, như: đấu tranh trực tiếp, trực diện trên không gian mạng, thông qua các phương tiện truyền thông xã hội; xây dựng đội ngũ thông tin viên rộng rãi, nhất là hội viên các đoàn thể nhân dân...

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin nghĩa là phải nắm vững bản chất khoa học và cách mạng, vận dụng và phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn cách mạng nước ta, để những nội dung, quan điểm của học thuyết Mác - Lê-nin có thêm sức sống mới, được hiện thực hóa, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Lợi dụng vấn đề dân tộc để xâm phạm đến an ninh quốc gia của Việt Nam là âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch, với nhiều thủ đoạn, nhất là xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc, kích động đồng bào các dân tộc tham gia các cuộc biểu tình, bạo loạn gây thiệt hại về kinh tế, mất ổn định về chính trị - xã hội... Để vô hiệu hóa những âm mưu, thủ đoạn đó, cần thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về vấn đề dân tộc; quan tâm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, pháp luật; chủ động đấu tranh, phòng ngừa, xử lý kịp thời khi xuất hiện các điểm nóng...

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, với 54 dân tộc anh em cùng sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Theo kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 của Tổng cục Thống kê, tổng dân số của Việt Nam là 96,2 triệu người, trong đó dân tộc Kinh hơn 82 triệu người, chiếm 85,3% dân số, 14,7% dân số còn lại thuộc về 53 dân tộc thiểu số, có những dân tộc thiểu số có dân số trên 1 triệu người, như: Tày, Thái, Mông, Khmer, Nùng...; có những dân tộc dân số chưa đến 5.000 người, sống phân bố và xen kẽ trên các địa bàn rộng lớn, tập trung chủ yếu là ở các vùng trung du miền núi phía Bắc và Tây Nguyên. Quá trình hình thành và phát triển của mỗi dân

tộc không giống nhau, song nhìn chung, các dân tộc luôn có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đồng bào các dân tộc luôn đồng hành cùng tiến trình lịch sử phát triển dân tộc, góp phần làm phong phú thêm bản sắc văn hóa Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng ta luôn có quan điểm nhất quán đối với vấn đề dân tộc, đó là bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển. Trên cơ sở đó, ban hành nhiều chủ trương, chính sách, tập trung làm giảm dần khoảng cách về trình độ dân trí, mức sống giữa các dân tộc trong lãnh thổ Việt Nam, đặc biệt là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa riêng của các dân tộc, kiên quyết đấu tranh loại bỏ tư tưởng kỳ thị, chia rẽ đoàn kết dân tộc hoặc lợi dụng vấn đề dân tộc để gây bất ổn về chính trị - xã hội, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc; thực hiện bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc cùng tiến bộ, góp phần xây dựng đất nước, hướng đến tương lai các dân tộc sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam đều phát triển, ấm no, bình yên và hạnh phúc.

Đảng và Nhà nước ta luôn xác định vấn đề dân tộc, đặc biệt vùng đồng bào dân tộc thiểu số, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong những năm qua, nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân tộc đã không ngừng được hoàn thiện. Tại Đại hội lần thứ XI, Đảng ta đã kế thừa các chủ trương, đường lối của các đại hội trước đó với quan điểm: “Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, thương yêu, tôn trọng và giúp nhau cùng tiến bộ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các cấp. Chống kỳ thị dân tộc; nghiêm trị những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc”.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, những chủ trương, chính sách dân tộc, tổng kết ở một số nơi chưa được thực hiện thường xuyên; việc rà soát, hoàn thiện nhiều chương trình, đề án còn chậm trễ... Thực tiễn cho thấy, công tác quản lý ở cấp cơ sở một số địa phương còn lỏng lẻo, chưa sâu sát, không nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của đồng bào, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó là do trình độ của đội ngũ cán bộ cơ sở còn thấp, việc triển khai chính sách chưa chuyên nghiệp, lúng túng trong khâu hướng dẫn thực hiện. Đảng và Nhà nước, khi áp dụng vào đời sống vẫn còn những bất cập, hạn chế như, một số hệ thống chính sách còn dàn trải, chồng chéo, nhiều nội dung chưa rõ ràng, chưa có trọng tâm, trọng điểm; khả năng hiện thực hóa một số chính sách gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn lực, chưa phát huy tối đa thế mạnh của từng địa phương; công tác kiểm tra, đánh giá

Những hạn chế, yếu kém trên đã tạo cơ sở để các thế lực thù địch khoét sâu, lợi dụng vấn đề dân tộc để xâm phạm an ninh quốc gia, bằng cách xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề dân tộc nhằm bôi nhọ, bóp méo sự thật, chia rẽ đoàn kết dân tộc. Chúng lợi dụng những thiếu sót của ta trong việc thi hành các chính sách dân tộc để gây xung đột, mâu thuẫn trong nội bộ đồng bào các dân tộc, từ đó đẩy lên cao trào, tạo cơ can thiệp vào những vấn đề nội bộ về chính trị - xã hội ở nước ta. Lợi dụng các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị - xã hội có liên quan đến chính sách dân tộc để kích động, lôi kéo đồng bào các dân tộc tham gia biểu tình, gây rối trật tự công cộng. Chúng gieo rắc tư tưởng ly khai, tự trị, “tôn giáo hóa vùng dân tộc”... Xây dựng, nuôi dưỡng nhiều tổ chức phản động dùng làm công cụ chống phá. Tạo mâu thuẫn, gây xung đột giữa dân tộc đa số với dân tộc thiểu số hay giữa các dân tộc khác nhau cùng sinh sống trên lãnh thổ, giữa những người theo tôn giáo và không theo tôn giáo...

Về vấn đề ngôn luận: Tự do ngôn luận là một trong những quyền cơ bản của con người cần được tôn trọng và bảo đảm. Tuy nhiên ở bất kỳ quốc gia nào, tự do ngôn luận cũng phải nằm trong khuôn khổ pháp luật nhằm tránh hiện tượng bị lợi

dụng, gây phương hại đến quyền, lợi ích của cá nhân khác, đến đạo đức xã hội, trật tự công cộng và an ninh quốc gia. Với sự phát triển của công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội đã trở thành công cụ thể hiện quyền tự do ngôn luận của đông đảo người dân, điều này đặt ra nhiều vấn đề về xã hội và pháp lý, trong đó có việc quản lý thông tin trên không gian mạng hiện nay. Quyền tự do ngôn luận là một trong những quyền cơ bản của con người. Có thể nói, tự do ngôn luận là cơ sở quan trọng để thực hiện đầy đủ các quyền của con người khác và gắn liền với quyền tự do, tín ngưỡng, tôn giáo, cũng như quyền tham gia quản lý các công việc của nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin trong thời đại ngày nay, hình thức thể hiện của tự do ngôn luận đã có sự biến đổi lớn. Internet và mạng xã hội trở thành công cụ phổ biến để mọi cá nhân, tổ chức bày tỏ quan điểm, tư tưởng, truyền bá thông tin, thể hiện quyền tự do ngôn luận. Sức lan tỏa và ảnh hưởng của nó đôi khi còn mạnh mẽ và nhanh chóng hơn cả báo chí truyền thống và các hình thức biểu đạt khác. Thực tế này đã đặt ra nhiều vấn đề về xã hội và pháp lý, trong đó có việc quản lý thông tin trên không gian mạng.

Đặc biệt, trong bối cảnh bùng nổ của internet và mạng xã hội, thông tin càng trở nên phức tạp và khó kiểm soát. Thông qua các trang thông tin điện tử và mạng xã hội, người dùng có thể tự do bày tỏ ý kiến, quan điểm, đăng tải hay lan truyền bất cứ thông tin gì thông qua tài khoản cá nhân của mình mà không chịu bất kỳ giới hạn nào. Việc thể hiện quyền tự do ngôn luận của mỗi người chưa bao giờ trở nên dễ dàng và có sức lan truyền nhanh chóng đến thế. Nhưng chính điều này cũng mang đến những nguy cơ khi quyền này bị lạm dụng, nhất là khi những người đăng tải thông tin trên không gian mạng có quan điểm sai trái, thái độ cực đoan, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ...

Đảng và Nhà nước luôn tôn trọng và bảo đảm các quyền con người, trong đó có quyền tự do ngôn luận của công dân. Tự do ngôn luận được xem là quyền hiến định ngay trong bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1946: “Công dân Việt Nam có quyền: tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do tổ chức và hội họp, tự do tín ngưỡng, tự do cư trú, đi lại trong nước và ra nước ngoài” (Điều

10). Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 tiếp tục khẳng định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định” (Điều 25). Bên cạnh đó, chúng ta còn có Luật Báo chí năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. Khung pháp lý của nước ta về quyền tự do ngôn luận cơ bản đầy đủ, đồng bộ, tương thích với luật pháp quốc tế về quyền con người. Cũng giống như các quốc gia khác trên thế giới, Việt Nam có những quy định để hạn chế và ngăn chặn những hành vi lợi dụng tự do ngôn luận, xâm hại tới lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Để đấu tranh phòng, chống lợi dụng quyền tự do ngôn luận trên không gian mạng, cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp:

Thứ nhất, giáo dục, tuyên truyền nhằm nâng cao trách nhiệm của người sử dụng mạng và tinh thần cảnh giác trước tin đồn. Nâng cao nhận thức và năng lực tự sàng lọc thông tin của người dân và cộng đồng, hình thành thói quen hành xử tích cực trên môi trường mạng. Đây là giải pháp có ý nghĩa then chốt và lâu dài để mỗi người dân trở thành bộ lọc thông tin hiệu quả cho chính mình và cộng đồng.

Thứ hai, thường xuyên theo dõi, khảo sát, đánh giá, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách giúp quản lý hiệu quả, vừa phù hợp với các quy tắc điều chỉnh hành vi văn hóa trong sinh hoạt xã hội và cộng đồng, vừa theo kịp sự phát triển của mạng xã hội.

Thứ ba, cần tăng cường các biện pháp kỹ thuật. Cụ thể là, đầu tư thỏa đáng cho các cơ quan có trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn không gian mạng quốc gia. Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ chuyên gia giỏi về công nghệ thông tin, có khả năng thực hiện hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ kỹ thuật. Đồng thời, khuyến khích phát triển mạng xã hội của Việt Nam; phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội lớn từ nước ngoài, như Facebook, Google, Twitter, Youtube để kịp thời ngăn chặn, xử lý, loại trừ những nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn xã hội, an ninh quốc gia.

Tóm lại việc nhận diện những âm mưu, phương thức, thủ đoạn và vấn đề mà các thế lực thù địch tập trung chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong tình hình hiện nay cần được thực hiện liên tục, thường xuyên. Các âm mưu cơ bản và lâu dài của các thế lực thù địch là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng CSVN, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng. Chúng tìm cách phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta, tạo ra “khoảng trống” về tư tưởng, lý luận nhằm đưa ý thức hệ tư sản thâm nhập ngày càng sâu rộng vào đời sống tinh thần của nhân dân ta, tiến tới xoay chuyển quỹ đạo phát triển của Việt Nam đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là âm mưu rất nguy hiểm, thâm độc của các thế lực thù địch. Qua hơn 36 năm tiến hành công cuộc đổi mới, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng đất nước ta “đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử” “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”. Điều đó chứng minh cho tính đúng đắn của nền tảng tư tưởng của Đảng ta được thử thách, kiểm nghiệm qua thực tiễn lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam trong suốt hơn 92 năm qua và khẳng định một chân lý: Ở nước ta, không có một lực lượng chính trị nào, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

Tác giả: Chi bộ Công an - Đảng bộ xã Vĩnh Hải